TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2021/HSST
Ngày: 27/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Cao Thị M Trà, cán bộ Toà án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 207/2020/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Trần Mạnh H, sinh năm 1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 198/93B đường Đ, Phường MS, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Số 670/59/18/7 đường Đ, Phường MS, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 01/12; con ông Trần Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/6/1995 bị Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi "Trộm cắp tài sản của công dân"; Ngày 06/5/1997, bị bắt về hành vi "Trộm cắp tài sản của công dân", Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" theo Bản án số 1709/HSST ngày 17/9/1997, chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 06/11/1998, đã xóa án tích; Ngày 09/01/1999, bị bắt về hành vi "Trộm cắp tài sản của công dân", Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân" theo Bản án số 1989/HSST ngày 28/7/2000, chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 09/3/2005, đã xóa án tích. Ngày 11/5/2009, bị bắt về hành vi "Cướp giật tài sản". Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 100/HSST ngày 09/4/2010, chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 11/8/2013, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 10/10/2020 đến nay (có mặt).

2. Phan Văn H1, sinh năm 1958 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 103 Lô D, chung cư C, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Phan Văn H3 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H4 (đã chết); Vợ: Trần Thị N (đã chết); Con: 03 người con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992;

Tiền án: 01. Ngày 27/7/2018, bị bắt về hành vi "Trộm cắp tài sản". Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 145/HSST ngày 15/11/2018, chấp hành xong hình phạt tù tha về ngày 27/4/2019, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 10/10/2020 đến nay (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- *Bị hại:* Bà Vũ Thị Tuyết M, sinh năm 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: 1I H, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1967 (vắng mặt)
Địa chỉ: 2767 P, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Huỳnh Trung T1, sinh năm 1959 (vắng mặt)
Địa chỉ: 245/83/22 N, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Bùi Văn A, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Địa chỉ: 277 L, phường BB, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị R
Địa chỉ: Ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/10/2020, Trần Mạnh H rủ Phan Văn H1 đi tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt, H1 đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô biển số 95B1 – 283.96 chở H di chuyển qua nhiều tuyến đường. Vào khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày khi đến giao lộ N – C (trước nhà số 201 N, Quận M) thì H nhìn thấy chị Vũ Thị Tuyết M điều khiển xe mô tô biển số 59L2-507XX đang dừng đèn đỏ, phía bên phải túi quần phía trên có để tiền nên ra hiệu cho H1 áp sát phía bên tay phải của chị M. H dùng tay phải lấy số tiền 7.000.000 đồng từ trong túi quần bên phải phía trước của chị M, khi đèn xanh H và H1 đi thì sau đó chị M mới phát hiện bị mất tiền. Thấy H và H1 điều khiển xe bỏ chạy nên truy hô, đuổi theo qua nhiều tuyến đường. Khi đi đến trước số 243 P, phường P, Quận M được sự hỗ trợ của anh Nguyễn Thành T, Huỳnh Trung T1 (người đi đường, nghe thấy tiếng truy hô nên cùng nhau đuổi theo) và anh Bùi Văn A (công an phường P, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) đã bắt giữ H, H1 cùng vật chứng đưa về Công an phường Nguyễn Cư

Trinh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Quá trình điều tra, Trần Mạnh H và Phan Văn H1 khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của H và H1 phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất cùng lời khai của bị hại, những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của Phan Văn H1:

- 01 (một) điện thoại hiệu Huawei (Imei1: 866447049062959; Imei2: 866447049061647);

- 01 (một) đồng hồ bằng kim loại có màu vàng;

- 01 (một) áo tay ngắn màu xanh;

- 01 (một) quần ngắn màu nâu.

- 01 (một) xe gắn máy biển số 95B1- 283XX (Số khung: KVRCG0032L0002XX; Số máy: VHVSG150FMG000002XX). H1 khai đã mua chiếc xe này từ một người tên Thanh (không rõ lai lịch) để sử dụng. Qua xác minh được biết người đứng tên trên giấy đăng ký xe là bà Trần Thị R (địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện V, Tỉnh Hậu Giang), hiện bà Cà Ry không còn cư ngụ tại địa chỉ trên. Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 đã đăng báo, truy tìm chủ sở hữu thực tế nhưng chưa có ai đến liên hệ.

Thu giữ của Trần Mạnh H:

- 01 (một) áo dài tay có sọc;

- 01 (một) áo ba lỗ có kẻ ngang;

- 01 (một) quần màu xám.

Các vật chứng trên hiện Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị Tuyết M không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSQ1 ngày 15 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Mạnh H và Phan Văn H1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Trần Manh H và Phan Văn H1 đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, xét bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho người bị hại quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự. Bị cáo H bị khuyết tật teo cơ chân bên phải từ nhỏ do sốt bại liệt nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tai điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H1 bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo H từ 12 đến 18 tháng tù; đề nghị xử phạt bị cáo H1 từ 12 đến 18 tháng tù.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo tay ngắn màu xanh, 01 (một) quần ngắn màu nâu thu giữ của Phan Văn H1, 01 (một) áo dài tay có sọc, 01 (một) áo ba lỗ có kẻ ngang, 01 (một) quần màu xám thu giữ của Trần Mạnh H. Trả lại cho bị cáo H1 01 (một) điện thoại hiệu Huawei (Imei1: 866447049062959; Imei2: 866447049061647 và 01 (một) đồng hồ bằng kim loại có màu vàng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đăng báo tìm chủ sở hữu trong hạn quy định đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 95B1- 283XX, số khung: KVRCG0032L0002XX, số máy: VHVSG150FMG000002XX do bà Trần Thị R (địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện V, Tỉnh Hậu Giang) đứng tên đăng ký, hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo Trần Mạnh H, Phan Văn H1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 7.000.000 đồng trong túi quần của chị Vũ Thị Tuyết M khi chị M dừng đèn đỏ, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; trong đó H là người trực tiếp thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 7.000.000 đồng của chị M, H1 là người giúp sức, điều khiển xe mô tô biển số 95B1 – 283.96 chở H thực hiện hành vi pham tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài cho bản thân mà không phải lao động nên vẫn

cố tình thực hiện, bị cáo H và H1 có nhân thân xấu, riêng bị cáo H1 đã từng bị xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã kịp thời thu hồi trả lại người bị hại quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H bị khuyết tật teo cơ chân bên phải từ nhỏ do sốt bại liệt nên có căn cứ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tai điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo tay ngắn màu xanh, 01 (một) quần ngắn màu nâu thu giữ của Phan Văn H1, 01 (một) áo dài tay có sọc, 01 (một) áo ba lỗ có kẻ ngang, 01 (một) quần màu xám thu giữ của Trần Mạnh H do không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Phan Văn H1 01 (một) điện thoại hiệu Huawei (Imei1: 866447049062959; Imei2: 866447049061647 và 01 (một) đồng hồ bằng kim loại có màu vàng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đăng báo tìm chủ sở hữu trong hạn 01 năm đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 95B1- 283XX, số khung: KVRCG0032L0002XX, số máy: VHVSG150FMG000002XX do bà Trần Thị R (địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện V, Tỉnh Hậu Giang) đứng tên đăng ký, hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Trần Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2020.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H1 phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Phan Văn H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2020.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo tay ngắn màu xanh, 01 (một) quần ngắn màu nâu thu giữ của Phan Văn H1, 01 (một) áo dài tay có sọc, 01 (một) áo ba lỗ có kẻ ngang, 01 (một) quần màu xám thu giữ của Trần Mạnh H.

+ Trả lại cho bị cáo Phan Văn H1 01 (một) điện thoại hiệu Huawei (Imei1: 866447049062959; Imei2: 866447049061647 và 01 (một) đồng hồ bằng kim loại có màu vàng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đăng báo tìm chủ sở hữu trong hạn 01 năm đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 95B1- 283XX, số khung: KVRCG0032L0002XX, số máy: VHVSG150FMG000002XX do bà Trần Thị R (địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện V, Tỉnh Hậu Giang) đứng tên đăng ký, hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (H1 trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền